TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/DS-ST.
Ngày: 25-5-2022.
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-DS, ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Minh T, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp Nhựt T, xã T Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1986, địa chỉ: Số nhà 96/3, ấp B, xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là ông Bùi Minh T trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Do có mối quan hệ quen biết qua các lần mua bán trái cây thanh long, nên ngày 01/8/2020 ông T cho ông L vay tiền 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Ông T cho ông L vay số tiền là 900.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2,5%/tháng, thời hạn vay là 04 tháng.

Lần 2: Ông T cho ông L vay số tiền là 700.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2,5%/tháng, thời hạn vay là 01 tháng.

Sau khi vay tiền, ông L trả cho ông T được 04 tháng tiền lãi, sau đó thì ông L không trả tiền vay và tiền lãi cho ông T. Ông T nhiều lần yêu cầu ông L trả tiền vay và tiền lãi, nhưng ông L không trả.

Nay ông T yêu cầu ông L trả cho ông T số tiền vay là 1.600.000.000 đồng, không yêu cầu ông L trả tiền lãi.

Ông Nguyễn Hoàng L là bị đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Do cần tiền để mua bán trái cây thanh long, ông L có vay tiền của ông T 02 lần như ông T trình bày, tổng số tiền ông L vay của ông T là 1.600.000.000 đồng. Do ông L làm ăn bị thua lỗ, nên ông L không còn khả năng trả tiền vay theo yêu cầu của ông T. Ông L đã ly hôn với vợ trước khi vay tiền của ông T.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn, tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết.

[2] Nguyên đơn và bị đơn có xác lập giao dịch vay tài sản, vay có lãi, có kỳ hạn. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ vay với số tiền là 1.600.000.000 đồng và không yêu cầu trả tiền lãi. Bị đơn thừa nhận có vay và còn nợ nguyên đơn số tiền là 1.600.000.000 đồng, do làm ăn thua lỗ nên bị đơn không còn khả năng trả nợ cho nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự thống nhất được số tiền vay, nhưng không thống nhất được phương thức thanh toán nợ, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vay theo thỏa thuận. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vay là 1.600.000.000 đồng. Bị đơn còn phải chịu tiền lãi trên số tiền vay còn nợ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu trả tiền vay của ông Bùi Minh T, buộc ông Nguyễn Hoàng L có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Minh T số tiền vay là 1.600.000.000 đồng (một tỷ sáu trăm triệu đồng).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Về án phí: Ông Bùi Minh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho ông Bùi Minh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007772 ngày 01 tháng 4 năm 2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Hoàng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
-Cơ quan thi hành án huyện Châu Thành;
-Các đương sự;
-Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng